

HOSE 13/03/2015

VNINDEX 586.10 -2.43 -0.41%

KLGD 97,281,740 CP

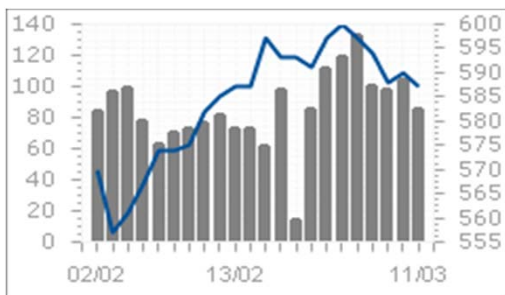
GTGD 1,596.98 Tỷ

GTR NDTNN - 47.49 Tỷ

CP Tăng giá 94 CP

CP Giảm giá 115 CP

CP Đứng giá 95 CP



Tâm điểm

► Vn-Index chạm ngưỡng hỗ trợ dài hạn của MA200

► Khối ngoại vẫn tiếp tục bán ròng trên cả 2 sàn

► Phân tích kỹ thuật

► Nhận định thị trường

► Giao dịch của khối ngoại trên HOSE

► Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp

► Diễn biến vĩ mô thế giới

HNX 13/3/2015

HNXINDEX 85.72 -0.15 -0.17%

KLGD 30,918,523 CP

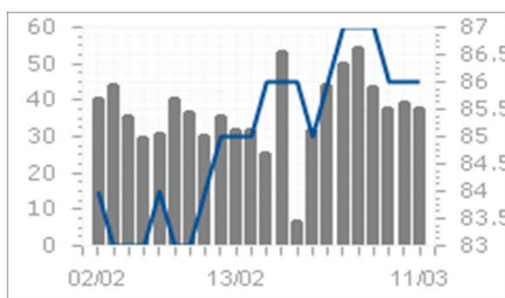
GTGD 424.32 Tỷ

GTR NDTNN - 7.00 Tỷ

CP Tăng giá 95 CP

CP Giảm giá 80 CP

CP Đứng giá 204 CP



Thị trường / Ngành

Thị trường / Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
--------------------	--------------	-----	-----	-----	-----

Theo thị trường

HOSE	1,087,826	13.2	2.7	19.9%	10.2%
HNX	143,771	11.1	1.7	11.4%	4.5%
Toàn bộ thị trường	1,231,597	13.2	2.7	19.8%	9.7%

Theo ngành

Nhựa, cao su & sợi	6,542	8.1	0.8	10.1%	6.4%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	22,217	8.5	1.5	17.1%	10.4%
Thép và sản phẩm thép	33,832	9.0	1.6	22.2%	10.1%
Khai khoáng	12,422	106.9	6.3	-5.1%	-4.4%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	28,332	10.8	1.6	16.3%	8.3%
Xây dựng	35,665	13.2	1.1	9.6%	3.1%
Máy công nghiệp	8,603	7.0	1.2	18.2%	12.6%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	10,514	7.9	1.5	19.4%	14.1%
Lốp xe	8,407	11.1	2.7	24.3%	10.9%
Nuôi trồng nông & hải sản	23,539	14.5	2.0	18.5%	7.8%
Thực phẩm	200,060	21.9	4.7	22.0%	15.5%
Dược phẩm	15,858	12.1	2.6	21.5%	13.9%
Phần mềm	17,217	10.4	2.1	21.3%	8.0%
Sản xuất & phân phối điện	30,748	7.8	1.5	20.1%	9.6%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	152,640	10.4	4.0	39.8%	26.3%
Bảo hiểm nhân thọ	25,722	20.3	2.1	10.4%	2.5%
Môi giới chứng khoán	26,455	9.5	1.3	12.0%	8.6%
Ngân hàng	300,881	13.8	1.6	10.9%	0.9%
Bất động sản	165,481	16.0	2.3	16.1%	4.2%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	31,185	7.0	1.4	21.7%	9.2%

VN30 & HNX30 INDEX

VN30 616.94 -3.30 -0.53%

HNX30 164.73 -0.61 -0.37%

Thống kê thị trường

► HOSE: Thống kê và nhận định thị trường

► HNX: Thống kê và nhận định thị trường

► Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Vui lòng tham khảo điều khoản sử dụng ở trang cuối

VietinBankSc © 2013

VietinBankSc

306 Ba Trieu

Hai Ba Trung

Hanoi

Vietnam

Tel: (844) 3974 7952

Fax: (844) 3974 1760

www.vietinbanksc.com.vn

Nhận định VietinbankSc

Khuyến nghị với nhà đầu tư

Nhà đầu tư có thể tích lũy dần cổ phiếu tốt trong các phiên tới.
Ngưỡng hỗ trợ mạnh của Vn-Index là 580-585, HNX Index 85-86

Tin doanh nghiệp

ELC chi trả cổ tức năm 2014 là 20% và thực hiện tái cấu trúc đầu tư

ELC sẽ chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2014 với tỷ lệ thực hiện là 12%, dự kiến chi trả vào tháng 4/2015. Theo đó, HĐQT còn thống nhất chi trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ thực hiện là 8%, được trích từ nguồn thặng dư vốn và thực hiện dự kiến vào tháng 5-6/2015. Như vậy, tổng tỷ lệ cổ tức chi trả cho cổ đông năm 2014 là 20%.

NKG: Kế hoạch 2015 lãi 150 tỷ đồng, tăng 79% so 2014

HĐQT CTCP Thép Nam Kim (HOSE: NKG) thông qua chỉ tiêu 2015 để trình ĐHCĐ sắp tới với sản lượng 399,000 tấn, tăng trưởng 29% so năm 2014; doanh thu 7,800 tỷ đồng, tăng 33%; lợi nhuận 150 tỷ đồng, tăng cao nhất với 79%.

Theo ban lãnh đạo NKG, việc đưa ra kế hoạch này là khả thi do công ty đưa vào sản xuất các dây chuyền mới. Trong khi đó, năm 2014, NKG thực hiện được 310,000 tấn sản lượng, vượt 19% kế hoạch. Doanh thu 5,835 tỷ đồng, vượt 19% và lợi nhuận cũng vượt 29% khi đạt 84 tỷ đồng.

TRA: Traphaco đề xuất chia cổ tức 30% năm 2014

Công ty Cổ phần Traphaco TRA sẽ tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông vào ngày 28/3 tới đây tại Hà Nội. Theo nội dung tờ trình Đại hội, HĐQT đề xuất mức trả cổ tức 30% cho cổ đông năm 2014, cao hơn so với kế hoạch 20% mà công ty đề ra hồi đầu năm. Đáng lưu ý, năm 2014, doanh thu và lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ lần lượt đạt 1.650 tỷ đồng và 145,8 tỷ đồng, chỉ hoàn thành khoảng 90% kế hoạch đã đề ra về cả 2 chỉ tiêu.

BIDV tài trợ 6.300 tỷ cho Dự án Xi măng Sông Lam

Hợp đồng tài trợ tín dụng 6.300 tỷ giữa BIDV và Tập đoàn Xi măng The Vissai ký đầu tháng 3/2015. Nhà máy Xi măng Sông Lam vừa được Tập đoàn Xi măng The Vissai khởi công xây dựng vào ngày 4/2/2015, tại xã Bài Sơn, Đô Lương, tỉnh Nghệ An và có quy mô công suất 18.000 tấn clinker/ngày, tương đương 7,2 triệu tấn xi măng/năm.

Diễn biến vĩ mô trong nước

Ưu đãi doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn

Ngày 9/3/2015, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 30/2015/TT-BTC hướng dẫn chi tiết việc lập dự toán, thanh toán và quyết toán các khoản hỗ trợ doanh nghiệp theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27/4/2015 và thay thế Thông tư số 84/2011/TT-BTC ngày 16/6/2011 của Bộ Tài chính.

Diễn biến kinh tế nước ngoài

Trung Quốc có thể thả nổi lãi suất ngay trong năm 2015

Phát biểu trong cuộc họp báo ngày 12/3, Thống đốc Ngân hàng Trung ương Trung Quốc (PBOC) Chu Tiểu Xuyên cho biết, Trung Quốc đang tiến rất gần tới việc thả nổi lãi suất. Hiện tại, PBOC vẫn đang áp trần lãi suất tiền gửi đối với các ngân hàng. Thống đốc PBOC cho biết, ngân hàng trung ương sẽ khởi động chương trình bảo hiểm cho người gửi tiền tại ngân hàng trong nửa đầu năm nay - bước đệm để Trung Quốc tiến tới thả nổi lãi suất tiền gửi. Không giống như Mỹ hay hầu hết các nước khác, Trung Quốc hiện không áp dụng cơ chế bảo hiểm tiền gửi nếu ngân hàng phá sản. Thả nổi lãi suất nằm trong kế hoạch tự do hóa chính sách tài chính và kinh tế của chính phủ Trung Quốc. Trước đó, Trung Quốc từng trao quyền lớn hơn cho thị trường trong việc định giá đồng nhân dân tệ, và cho phép nước ngoài mạnh tay đầu tư vào thị trường chứng khoán Trung Quốc.

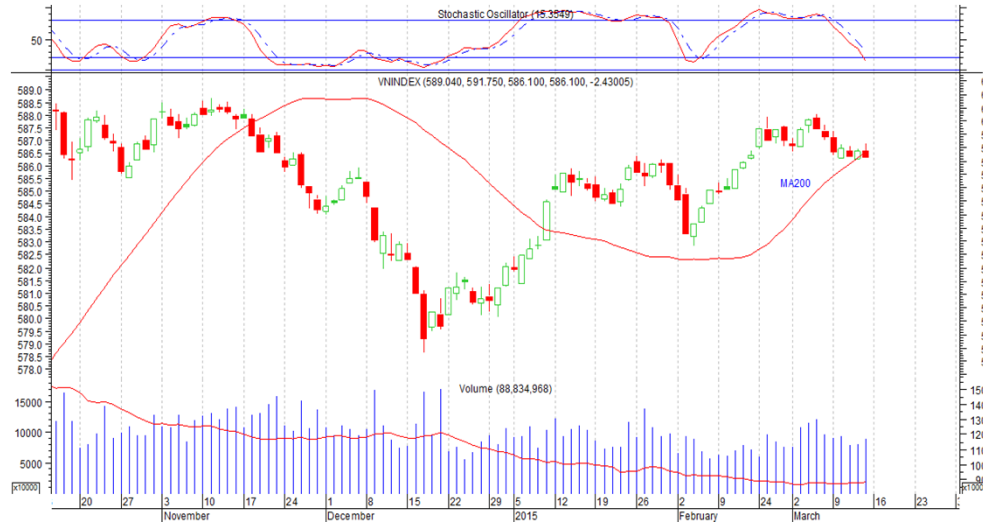
Nhật Bản: Sách Trắng ODA 2014 chú trọng quan hệ với ASEAN

Theo Kyodo, Sách Trắng Vốn viện trợ phát triển chính thức (ODA) 2014 của Nhật Bản ngày 13/3 đã kêu gọi thắt chặt hơn nữa mối quan hệ với Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) và coi đây là vấn đề quan trọng hàng đầu để bảo đảm an ninh đất nước trong bối cảnh Trung Quốc đang gia tăng ảnh hưởng ở khu vực. Trong Sách Trắng ODA 2014, Nhật Bản không những tiếp tục khẳng định các nước ASEAN là "thị trường vô cùng quan trọng," và "môi trường thuận lợi dành cho đầu tư" mà còn nhấn mạnh "việc phát triển và duy trì sự ổn định trong ASEAN có ý nghĩa quan trọng đối với an ninh của Nhật Bản, trong đó có việc đảm bảo an toàn cho hàng hoá của nước này khi lưu thông qua khu vực."

HOSE 13/03/2015 VNINDEX 586.10 -2.43 -0.41% 97,281,740 CP 1,596.98 bil VND

Vn-Index chạm ngưỡng hỗ trợ dài hạn của MA200

-VN-INDEX đạt 588.53 điểm, giảm 2.43 điểm tương ứng giảm 0.41%, một cây nến đỏ hammer hình thành cắt đường MA200
 - Chỉ báo Stochastic Oscillator giảm mạnh từ 34 về 15 vào sâu trong vùng quá bán cho tín hiệu mua.
 - Đường giá hôm nay cắt đường MA200 là ngưỡng hỗ trợ mạnh trong dài hạn, nên khả năng bật lại cao của Vn-Index trong phiên tới.



HOSE Top 5 theo KLGD

FLC	0.2 (1.7%)	27,336,690
HQC	0 (0.0%)	4,213,500
OGC	-0.1 (-1.9%)	3,434,830
CII	-0.2 (-1.1%)	3,393,830
BID	0.2 (1.1%)	2,433,590

HOSE Top 5 theo % tăng

TMS	3.4 (6.9%)	50
CCI	0.8 (6.7%)	10
CDC	0.6 (6.7%)	116,950
PNC	0.8 (6.7%)	3,000
VNG	0.7 (6.5%)	300

HOSE Top 5 theo % giảm

LGC	-1.8 (-6.8%)	154,010
HAH	-3 (-6.8%)	19,490
HOT	-1.9 (-6.7%)	150
PTC	-0.6 (-5.9%)	1,440
THG	-0.9 (-5.7%)	10

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

VIC	9.4 tỷ	189,370
KBC	7.3 tỷ	430,520
CTG	5.5 tỷ	288,290
BID	4.5 tỷ	242,990
MWG	3.5 tỷ	28,090

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

PVD	-27.4 tỷ	- 494,560
CII	-17.0 tỷ	- 899,860
VCB	-10.5 tỷ	- 283,500
HPG	-10.1 tỷ	- 216,740
GAS	-7.6 tỷ	- 98,160

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	-1,139,090	- 47.49

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Chỉ số VS-Amrs HOSE ở mức 0.37 cho thấy các mã tăng giá nhiều hơn giảm giá, bên mua chiếm ưu thế so với bên bán.
- ▶ Các cổ phiếu Large Cap giảm khiến thị trường mất điểm vào cuối phiên, dòng tiền chảy vào Micro Cap khiến chỉ số này vẫn giữ được đà tăng 0.22%.
- ▶ Các cổ phiếu ngân hàng đã không giữ được mức tăng tốt cho đến cuối phiên khiến chỉ số của nhóm này chỉ tăng nhẹ 0.02%
- ▶ Thanh khoản phiên này tăng nhẹ so với phiên liền trước. Tổng KLGD toàn sàn đạt hơn 97 triệu đv tương đương GTGT gần 1600 tỷ đồng
- ▶ Khối ngoại tiếp tục bán ròng với hơn 47 tỷ đồng giá trị, bán nhiều nhất ở PVD, CII, VCB, HPG, GAS...mua ròng nhiều VIC, KBC, CTG, BID, MWG...

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
GAS	1,895.0	76.5	144,967.50	10.4	4.1	40.7%	27.1%
VNM	1,000.1	108.0	108,012.81	18.0	5.5	32.6%	25.0%
VCB	2,665.0	36.7	97,806.25	21.4	2.2	10.6%	0.9%
VIC	1,454.6	49.6	72,145.93	21.5	3.5	18.2%	3.8%
CTG	3,723.4	19.1	71,117.03	12.3	1.3	10.5%	0.9%
MSN	735.8	87.0	64,015.31	59.6	4.3	7.3%	2.2%
BID	2,811.2	18.6	52,288.37	10.4	1.6	15.2%	0.8%
BVH	680.5	37.5	25,517.68	20.3	2.1	10.4%	2.5%
STB	1,142.5	20.0	22,850.23	10.5	1.3	12.6%	1.3%
HPG	488.6	46.5	22,721.91	7.2	1.9	29.4%	13.9%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
BID	2,811.2	18.6	52,288.37	10.4	1.6	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	19.1	71,117.03	12.3	1.3	17.3	BAN
HAG	789.9	22.2	17,535.76	11.9	1.2	29.5	MUA
FPT	343.9	49.2	16,919.60	10.4	2.1	NA	TH.DOI
VCB	2,665.0	36.7	97,806.25	21.4	2.2	19.4	BAN
VNS	56.5	42.6	2,409.01	7.8	1.9	51.5	MUA

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN									
1	VIC	186,764,781	0.16%	294,790	14.66	105,420	5.24	500,000	24.90	500,000	24.90
2	KBC	115,513,947	0.25%	430,520	7.29	-	-	-	-	-	-
3	CTG	32,227,752	0.29%	288,290	5.51	-	-	-	-	-	-
4	BID	816,989,346	0.01%	242,990	4.51	-	-	-	-	-	-
5	MWG	28,097	0.49%	28,090	3.49	-	-	20,000	2.40	20,000	2.40
6	HVG	34,758,669	0.14%	129,300	2.78	-	-	-	-	-	-
7	PGD	25,752,341	0.06%	94,610	2.71	-	-	-	-	-	-
8	NCT	11,488,067	0.03%	25,720	2.69	1,400	0.15	-	-	-	-
9	PPC	104,750,708	16.89%	99,280	2.55	2,550	0.07	-	-	-	-
10	HT1	132,270,287	7.41%	100,000	2.12	24,500	0.51	-	-	-	-
11	PVT	88,062,290	14.58%	75,000	1.07	1,000	0.01	-	-	-	-
12	VSH	49,141,220	25.17%	131,210	1.77	60,040	0.81	-	-	-	-
13	DXG	30,624,085	18.59%	50,000	0.90	-	-	50,000	0.90	50,000	0.90
14	DRC	9,064,705	38.09%	25,510	1.54	13,630	0.82	-	-	-	-
15	PET	21,510,815	18.20%	33,000	0.71	-	-	-	-	-	-
16	HAI	16,805,217	0.71%	40,000	0.58	-	-	-	-	-	-
17	DPM	91,788,586	24.85%	110,400	3.40	92,360	2.84	-	-	-	-
18	JVC	564,693	48.50%	49,220	1.09	26,350	0.59	-	-	-	-
19	OGC	120,180,904	8.94%	85,870	0.44	-	-	-	-	-	-
20	TMT	13,747,678	4.42%	15,190	0.40	-	-	-	-	-	-
21	BTP	25,330,394	7.12%	22,450	0.35	-	-	-	-	-	-
22	TDH	497,453	47.81%	34,280	0.64	20,870	0.39	-	-	-	-
23	SBT	41,633,190	20.96%	207,170	2.31	185,310	2.07	-	-	-	-
24	NSC	3,059,337	29.00%	2,900	0.23	-	-	-	-	-	-
25	SVC	7,973,997	17.10%	10,000	0.19	-	-	-	-	-	-

HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN									
1	PVD	30,145,526	39.05%	5,000	0.28	499,560	27.64	-	-	-	-
2	CII	15,845,451	34.57%	132,000	2.50	#####	19.48	-	-	-	-
3	VCB	241,693,631	20.93%	18,060	0.67	301,560	11.14	-	-	-	-
4	HPG	34,361,218	41.97%	33,000	1.54	249,740	11.66	-	-	-	-
5	GAS	882,386,980	2.44%	50	0.00	98,210	7.56	-	-	-	-
6	SSI	45,705,801	36.17%	1,500	0.03	221,290	4.96	-	-	-	-
7	IJC	96,549,995	13.79%	-	-	261,730	3.21	-	-	-	-
8	KDC	57,957,922	26.42%	2,530	0.12	60,110	2.79	-	-	-	-
9	DQC	9,304,484	16.72%	1,300	0.07	40,360	2.29	-	-	-	-
10	VHC	21,287,098	25.96%	10,400	0.42	50,000	2.03	-	-	-	-
11	BVH	168,491,482	24.24%	3,000	0.11	36,930	1.39	-	-	-	-
12	PAC	6,994,083	23.08%	-	-	3,000	0.08	-	-	47,000	1.17
13	BMP	-	49.00%	-	-	15,610	1.23	-	-	-	-
14	TRC	10,540,110	13.87%	4,900	0.13	30,000	0.78	-	-	-	-
15	DHA	5,615,662	11.86%	-	-	37,870	0.64	-	-	-	-
16	MSN	99,643,514	34.59%	4,120	0.36	10,150	0.89	-	-	-	-
17	ITA	298,063,901	13.45%	-	-	68,680	0.52	-	-	-	-
18	SAM	49,826,961	10.91%	-	-	40,140	0.51	-	-	-	-
19	NLG	6,600,697	44.07%	-	-	29,240	0.51	-	-	-	-
20	KSB	4,573,285	23.59%	-	-	14,470	0.43	-	-	-	-
21	BCI	8,960,630	36.60%	700	0.01	19,950	0.43	-	-	-	-
22	BIC	28,827,479	11.18%	-	-	25,070	0.41	-	-	-	-
23	LCG	9,148,408	37.00%	-	-	50,000	0.38	-	-	-	-
24	GSP	11,819,850	9.60%	-	-	27,950	0.34	-	-	-	-
25	SJS	38,606,098	10.39%	-	-	9,730	0.25	-	-	-	-

HNX 13/03/2015 HNX-Index 85.72 -0.15 -0.17% 30,918,523 CP 424.32 bil. VND

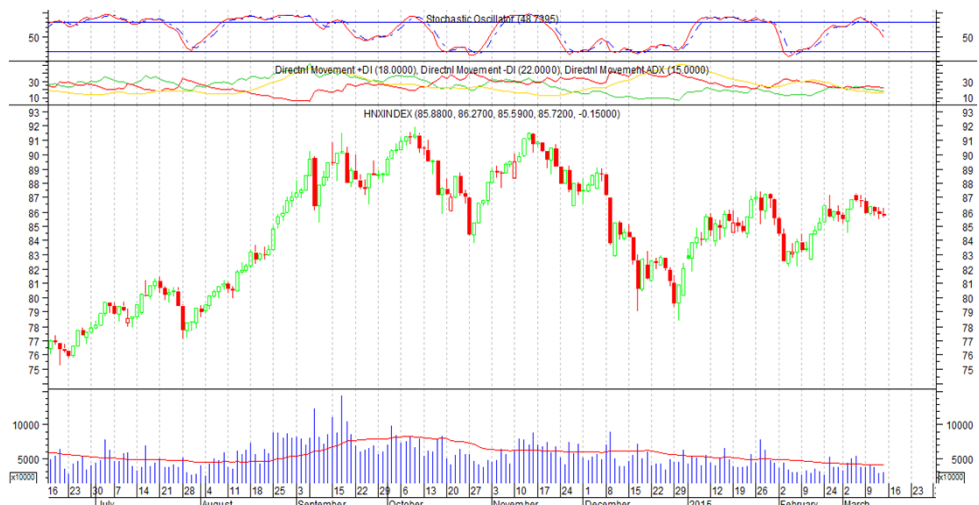
Thị trường vẫn tiếp tục giằng co trong biên độ hẹp

-HN-INDEX đạt 85.72 điểm, giảm 0.15 điểm tương ứng giảm 0.17%. Một cây nến Doji thứ 2 hình thành cho thấy sự thận trọng của nhà đầu tư.

- Chỉ số ADX vẫn tiếp tục đi ngang ở mức 15 và tiếp tục nằm phía dưới 2 đường +DI và -DI cho thấy thị trường không rõ xu hướng.

- Stochastic Oscillator vẫn tiếp tục giảm mạnh từ 64.6 xuống 48.7.

- Khả năng chỉ số tiếp tục giằng co tại vùng hỗ trợ 85-86 điểm.



HNX Top 5	theo KLGD	
KLF	0 (0.0%)	3,733,280
FIT	0 (0.0%)	2,012,400
PVS	-0.4 (-1.5%)	1,356,610
BAM	0 (0.0%)	1,120,900
SHB	0 (0.0%)	1,074,080

HNX Top 5	theo % tăng	
QST	1.2 (15.8%)	-
NHP	1.7 (9.9%)	421,200
CT6	0.9 (9.9%)	100
TV3	2.7 (9.9%)	210
VXB	1.4 (9.9%)	100

HNX Top 5	theo % giảm	
CTM	-0.4 (-10.0%)	12,700
LBE	-1.5 (-10.0%)	600
SGC	-3.7 (-9.9%)	700
VNT	-4.6 (-9.4%)	100
NHA	-0.8 (-8.7%)	300

HNX Top 5	Mua ròng NDTNN	
SCR	1,9 tỷ	245,000
IVS	0,8 tỷ	50,000
SHB	0,4 tỷ	45,000
PGS	0,2 tỷ	7,800
DBC	0,1 tỷ	3,300

HNX Top 5	Bán ròng NDTNN	
PVS	-7,4 tỷ	279,500
SSM	-0,9 tỷ	79,000
NBC	-0,5 tỷ	32,700
LAS	-0,4 tỷ	12,000
NET	-0,3 tỷ	12,500

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	-121,886	- 7.00

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Chỉ số VS-Amrs HNX ở mức 1 cho thấy các mã tăng giá gần bằng các mã giảm giá, bên mua và bán cân bằng nhau.
- ▶ Cổ phiếu lớn suy yếu là lực cản đối với thị trường. Xu hướng thị trường không quá tiêu cực nhưng khó lấy lại thể cân bằng khiến cuối phiên chỉ số giảm nhẹ
- ▶ Giao dịch diễn biến trầm lắng, lực cầu mỏng, dòng tiền chỉ tập trung chảy vào một số mã quen thuộc như KLF tiếp tục dẫn đầu thứ 2 là FIT...
- ▶ Thanh khoản thiếu sự đột biến vẫn duy trì ở mức thấp, tổng KLGD đạt hơn 30,9 triệu đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 424,34 tỷ đồng.
- ▶ Khối ngoại vẫn tiếp tục bán ròng hơn 7 tỷ đồng giá trị. PVS bị bán ròng nhiều nhất hơn 7.4 tỷ đồng và mua ròng nhiều nhất là SCR với hơn 1.9 tỷ

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	16.9	15,147.03	16.1	1.2	7.6%	0.6%
PVS	446.7	26.4	11,792.89	6.8	1.3	20.0%	7.0%
SQC	107.3	80.0	8,583.92	- 67.6	8.6	-11.1%	-8.8%
SHB	886.1	8.9	7,886.14	9.6	0.8	7.8%	0.5%
VCG	441.7	13.4	5,918.92	19.5	1.1	5.4%	1.3%
OCH	200.0	24.7	4,940.00	183.1	2.4	1.3%	0.7%
PVI	225.2	18.0	4,052.85	14.6	0.7	4.5%	1.8%
VNR	131.1	24.9	3,263.79	9.8	1.2	13.2%	6.3%
NTP	56.3	51.0	2,873.30	6.8	2.0	24.2%	14.8%
LAS	77.8	32.5	2,529.54	5.8	1.7	30.3%	16.2%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
VCG	441.7	13.4	5,918.92	19.5	1.1	NA	TH.DOI
ACB	896.3	16.9	15,147.03	16.1	1.2	13.0	BAN
PVS	446.7	26.4	11,792.89	6.8	1.3	NA	TH.DOI
NTP	56.3	51.0	2,873.30	6.8	2.0	NA	TH.DOI
SCR	187.7	7.8	1,463.95	46.4	0.6	NA	TH.DOI
SHB	886.1	8.9	7,886.14	9.6	0.8	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Hữu Quang** **Giám đốc Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**
quangnh@vietinbanksc.com.vn
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** **Phó trưởng bộ phận Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**
dangdth@vietinbanksc.com.vn
- Tư vấn đầu tư
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
- Tổng hợp thông tin vĩ mô
- Phân tích kỹ thuật
- Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
- Ngân hàng
- Dược phẩm
- Phân bón
- Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
- Cao su
- Thủy sản
- Dệt may
- Mía đường

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.